TÒA ÁN NHÂN DÂN **TỈNH ĐỒNG NAI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 143/2019/HS-PT
Ngày: 13-5-2019

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH ĐỒNG NAI

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lê Hồng Hương

Các Thẩm phán: Bà Triệu Thị Huỳnh Hoa

Ông Nguyễn Thành Lượng

- Thư ký phiên tòa: Ông Ngô Hoàng Long - Thư ký tòa án nhân dân tỉnh Đồng Nai.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Đồng Nai tham gia phiên tòa: Bà Tống Thị Thu Hiền - Kiểm sát viên.

Ngày 13 tháng 5 năm 2019 tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Nai xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 49/2019/TLPT-HS ngày 22 tháng 01 năm 2019 đối với bị cáo Vũ Đức H do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số: 432/2018/HS-ST ngày 16 tháng 11 năm 2018 của Tòa án nhân dân thành phố B.

Bị cáo: Vũ Đức H; Giới tính: Nam. Sinh năm 1995, tại TP Hồ Chí Minh.

Nơi cư trú: ấp Q, xã E, huyện R, tỉnh Đồng Nai.

Quốc tịch: Việt Nam – Dân tộc: Kinh – Tôn giáo: Thiên chúa.

Nghề nghiệp: không ; Chức vụ: không ; Trình độ học vấn: 07/12.

Họ tên cha: không rõ.

Họ tên mẹ: Vũ Thị Bích D, sinh năm 1972.

Họ tên vợ: Nguyễn Thị Thanh N, sinh năm 1998. Có 02 con, sinh năm 2017 và tháng 4/2019.

Tiền sự: không. Tiền án: Ngày 10/02/2015, bị Tòa án nhân dân huyện R xử phạt 01 năm 03 tháng tù, về tội "Trộm cắp tài sản". Chưa được xóa án tích.

Bị cáo tại ngoại. (có mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vũ Đức H là người có tiền án về tội "Trộm cắp tài sản" chưa được xóa án tích. Vào khoảng 09 giờ ngày 07-6-2018, H điều khiển xe mô tô hiệu Honda Vision biển số 60B1-482.03 đi về nhà tại địa chỉ ấp Q, xã E, huyện R thì gặp đối tượng tên T (không rõ họ, địa chỉ) nhờ chở xuống xã Y, thành phố B. Trên đường đi, T rủ H đi trộm cắp tài sản bán lấy tiền tiêu xài thì H đồng ý và chở T đến trước kho chứa dụng cụ và vật liệu xây dựng của anh Nguyễn Xuân U tại ấp I, xã Y, thành phố B thì phát hiện kho không có cửa và không có người trông coi nên H dừng xe, T xuống lấy 05 tấm sắt lót giàn giáo để lên xe của H chạy được khoảng 60 mét thì bị anh Phan Lê O và Phan Lê P ngụ tại ấp I, xã Y phát hiện bắt giữ được H giao Công an xã Y lập biên bản bắt người phạm tội quả tang chuyển Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố B để điều tra xử lý. Riêng T bỏ chạy thoát.

Vật chứng gồm:

- 01 (Một) chiếc xe mô tô hiệu Honda Vision, biển số 60B1-482.03, qua xác minh là tài sản của bà Vũ Thị Bích D (mẹ của Vũ Đức H) cho H mượn sử dụng và không biết H dùng làm phương tiện trộm cắp tài sản nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố B đã trả lại cho bà D. Bút lục số (61).

- 05 (Năm) tấm lót giàn giáo đã qua sử dụng, kích thước 35cm x 1600cm. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố B đã giao trả cho anh Nguyễn Xuân U. Bút lục số (65).

Tại Bản kết luận định giá tài sản số 202/TCKH-HĐĐG ngày 29/6/2018, của Hội đồng định giá tài sản thành phố B đã kết luận giá trị 05 (năm) tấm sắt lót giàn giáo xây dựng trị giá: 625.000 đồng.

Tại bản án hình sự sơ thẩm số 432/2018/HSST ngày 16/11/2018 của TAND thành phố B đã áp dụng khoản 1 Điều 173 BLHS 2015; điểm h, s khoản 1 Điều 51 BLHS 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) xử phạt: bị cáo Vũ Đức H 06 (sáu) tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản", thời hạn tù tính từ ngày bắt bị cáo đi thi hành án.

Ngoài ra, bản án sơ thẩm còn tuyên về án phí và quyền kháng cáo theo luật định.

Ngày 30/11/2018, bị cáo Vũ Đức H kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt, chuyển sang phạt cải tạo không giam giữ hoặc hưởng án treo. Tại phiên tòa, bị cáo tiếp tục đề nghị HĐXX xem xét kháng cáo.

Đại diện VKSND tỉnh Đồng Nai tại phiên tòa nêu quan điểm: Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ, gây ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự trị an xã hội tại địa phương. Bị

cáo có tiền án về tội "Trộm cắp tài sản" chưa được xóa án tích nay tiếp tục phạm tội trộm cắp, do đó mức án 06 tháng tù mà cấp sơ thẩm xử phạt là phù hợp, đề nghị HĐXX không chấp nhận kháng cáo của bị cáo, giữ nguyên bản án sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Vũ Đức H và đối tượng tên T (không rõ nhân thân, lai lịch) là bạn. Khoảng 09 giờ ngày 07/6/2018, khi đang chạy xe trên đường trở về nhà của mình thì T rủ H đi "trộm cắp tài sản" được H đồng ý. Cả hai chạy xe lòng vòng để tìm đối tượng trộm, sau đó đã đến kho chứa vật liệu xây dựng của anh Nguyễn Xuân U (ngụ tại ấp I, xã Y, thành phố B). Cả hai vào lấy trộm 05 tấm sắt lót giàn giáo, vận chuyển đi được một đoạn thì bị người dân bắt và giao cho công an xử lý. Theo Bản kết luận định giá tài sản số 202/TCKH-HĐĐG ngày 29/6/2018 của Hội đồng định giá tài sản thành phố B kết luận 05 tấm sắt lót giàn giáo trị giá 625.000 đồng. Tuy giá trị tài sản dưới 2.000.000 đồng nhưng do bị cáo đã có 01 tiền án về tội "Trộm cắp tài sản" chưa được xóa án tích nên cấp sơ thẩm xử phạt bị cáo Vũ Đức H về tội "Trộm cắp tài sản" quy định tại khoản 1 Điều 173 BLHS 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[2] Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ, gây ảnh hưởng xấu tình hình trật tự trị an xã hội tại địa phương. Bản thân bị cáo vừa mới chấp hành xong hình phạt tù, hòa nhập cộng đồng chưa được bao lâu, nghe bạn bè rủ đi trộm cắp, bị cáo tham gia ngay. Chính bị cáo là người chở tên T (không rõ nhân thân, lai lịch) đi lòng vòng tìm sơ hở của chủ sở hữu tài sản để thực hiện hành vi phạm tội. Cho thấy, bị cáo chưa ăn năn hối cải, tiếp tục vi phạm pháp luật. Mức án 06 tháng tù cấp sơ thẩm xử phạt bị cáo là phù hợp, đúng quy định, đủ để cải tạo, giáo dục bị cáo và răn đe, phòng ngừa chung. Tại phiên tòa bị cáo đề nghị HĐXX xem xét hoàn cảnh gia đình bị cáo (có 02 con còn nhỏ) để xem xét chấp nhận kháng cáo của bị cáo. Tuy nhiên, như đã phân tích, HĐXX không có cơ sở chấp nhận kháng cáo của bị cáo.

[3] Quan điểm của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa phù hợp với quan điểm của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

[4] Về án phí: Áp dụng Nghị quyết số 326/2016/NQ-UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về án phí và lệ phí Tòa án, bị cáo phải chịu án phí hình sự phúc thẩm theo quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355 Bộ luật tố tụng hình sự 2015.

Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Vũ Đức H, giữ nguyên bản án sơ thẩm.

Áp dụng khoản 1 Điều 173 BLHS 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017); điểm h, s khoản 1 Điều 51 BLHS 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017)

Xử phạt: **bị cáo Vũ Đức H 06 (sáu) tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản".** Thời hạn tù tính từ ngày bắt bị cáo đi thi hành.

Về án phí: bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự phúc thẩm.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- VKSND tỉnh Đồng Nai;
- TAND thành phố B (2);
- VKSND thành phố B;
- Công an thành phố B;
- Chi cục THADS thành phố B;
- Phòng Hồ sơ nghiệp vụ - Công an tỉnh Đồng Nai;
- Bị cáo;
- Lưu HS (3).

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa
(Đã ký)
Lê Hồng Hương